

Số: /TB-UBND

Hợp Tiến, ngày tháng năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc niêm yết công khai các hàng thừa kế và di sản thừa kế để lại của ông Lê Văn Sáng và bà Nguyễn Thị Bé tại xã Hợp Tiến, thành phố Hải Phòng

UBND xã Hợp Tiến nhận được yêu cầu của bà Lê Thị Út (Con đẻ ông Lê Văn Sáng và bà Nguyễn Thị Bé) về việc chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế của ông Lê Văn Sáng và bà Nguyễn Thị Bé để lại, cụ thể như sau:

I. Người để lại di sản thừa kế:

Họ tên: Ông Lê Văn Sáng, sinh năm 1938, chết năm 2010 theo trích lục khai tử (bản sao) số 65/2025/TLKT-BS ngày 28/03/2025 của UBND xã Hợp Tiến, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

Nơi thường trú cuối cùng: xã Hợp Tiến, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương nay là xã Hợp Tiến, thành phố Hải Phòng.

Họ tên: Bà Nguyễn Thị Bé, sinh năm 1953, chết năm 2023 theo trích lục khai tử bản sao số 66/2025/TLKT-BS ngày 28/03/2025 của UBND xã Hợp Tiến, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

Nơi thường trú cuối cùng: xã Hợp Tiến, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương nay là xã Hợp Tiến, thành phố Hải Phòng.

II. Những người thừa kế theo Pháp luật:

- Căn cứ vào Đơn xin xác nhận của bà Lê Thị Út được UBND xã Hợp Tiến, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương chứng thực thì những người dưới đây hưởng thừa kế theo Pháp luật của ông Lê Văn Sáng và bà Nguyễn Thị Bé gồm:

1. Bố, mẹ đẻ ông Lê Văn Sáng:

- Ông Lê Minh Chế chết năm 1982.

- Bà Mạc Thị Dương chết năm 1986.

2. Bố, mẹ đẻ bà Nguyễn Thị Bé:

- Ông Nguyễn Sĩ Tường chết năm 2000 theo trích lục khai tử bản sao số 119/TLKT-BS ngày 25/03/2025 của UBND thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

- Bà Nguyễn Thị Chảo chết năm 1986 theo trích lục khai tử bản sao số 120/TLKT-BS ngày 26/03/2025 của UBND thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

3. Con đẻ ông Lê Văn Sáng:

- Ông Lê Minh Cúc, sinh năm 1948 chết năm 1970 theo trích lục khai tử số 98/2026/TLKT ngày 21/04/2026 của UBND xã Hợp Tiến, thành phố Hải Phòng.

- Bà Lê Thị Đào, sinh năm 1949, Căn cước công dân số 030149007784 Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 13/09/2022, thường trú tại xã Bảo Đài, tỉnh Bắc Ninh.

- Bà Lê Thị Xuân, sinh năm 1952, chết ngày 26/02/2026 theo trích lục khai tử bản sao số 171/2026/TLKT-BS ngày 27/02/2026 của UBND xã Trần Phú, thành phố Hải Phòng.

- Bà Lê Thị Mai, sinh năm 1958 chết năm 1990 theo trích lục khai tử bản sao số 137/2025/TLKT-BS ngày 19/03/2025 của UBND xã Quốc Tuấn, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương. Bà Lê Thị Mai có các con là:

+ Ông Nguyễn Văn Hà, sinh năm 1982, Căn cước công dân số 030082005348 Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 10/08/2021, Hộ khẩu thường trú xã Trần Phú, thành phố Hải Phòng.

+ Bà Nguyễn Thị Bắc, sinh năm 1985, Căn cước công dân số 030185008667 Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 11/08/2021, Hộ khẩu thường trú xã Trần Phú, thành phố Hải Phòng.

- Bà Lê Thị Kim, sinh năm 1963, Căn cước công dân số 030163008127 Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 10/04/2021, thường trú xã Thái Tân, thành phố Hải Phòng.

- Bà Lê Thị Tình, sinh năm 1963, Căn cước công dân số 030163016418 Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 25/08/2021, thường trú xã Trần Phú, thành phố Hải Phòng.

- Bà Lê Thị Duyên, sinh năm 1966, Căn cước số 030166015071 Bộ công an cấp ngày 02/04/2025, thường trú xã Hợp Tiến, thành phố Hải Phòng.

- Bà Lê Thị Liên, sinh năm 1966, Căn cước công dân số 030166005403 Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 10/08/2021, thường trú xã Hợp Tiến, thành phố Hải Phòng.

4. Con đẻ ông Lê Văn Sáng và bà Nguyễn Thị Bé:

- Ông Lê Văn Ước, sinh năm 1986, chết năm 2017 theo trích lục khai tử bản sao số 427/2018/TLKT-BS ngày 16/11/2018 của UBND xã Hợp Tiến, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương. Ông Ước có vợ và con là:

+ Bà Vũ Thị Thúy, sinh năm 1989, Căn cước công dân số 030189006145 Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 14/8/2021, thường trú xã Hợp Tiến, thành phố Hải Phòng.

+ Cháu Lê Khánh Ly, sinh năm 2012, Căn cước số 030312017877 Bộ công an cấp ngày 02/01/2025, thường trú xã Hợp Tiến, thành phố Hải Phòng.

+ Cháu Lê Thảo Vy, sinh năm 2014, Căn cước số 030314007010 Bộ công an cấp ngày 25/12/2024, thường trú xã Hợp Tiến, thành phố Hải Phòng.

- Bà Lê Thị Út, sinh năm 1987, Căn cước công dân số 030187012790 Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 14/08/2021, thường trú xã Hợp Tiến, thành phố Hải Phòng.

III. Di sản thừa kế để lại đề nghị phân chia gồm có:

- Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số U633663, vào sổ cấp giấy số 1006QSDĐ/498QĐ-UB do UBND huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương cấp ngày 03/07/2002

1. Thừa đất thứ nhất:

- Thừa đất số: 38;

- Tờ bản đồ số: 23;

- Địa chỉ thừa đất: xã Hợp Tiến, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương nay là xã Hợp Tiến, thành phố Hải Phòng.

- Diện tích đất thuộc di sản thừa kế: 321m² (Ba trăm hai mươi một mét vuông).

- Mục đích sử dụng

+ Đất ở: 300m²;

Thời hạn sử dụng: Lâu dài.

+ Đất cây lâu năm: 21m²;

Thời hạn sử dụng: Lâu dài

2. Thừa đất thứ hai:

- Thừa đất số: 39;

- Tờ bản đồ số: 23;

- Địa chỉ thừa đất: xã Hợp Tiến, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương nay là xã Hợp Tiến, thành phố Hải Phòng.

- Diện tích đất thuộc di sản thừa kế: 96m² (Chín mươi sáu mét vuông).

- Mục đích sử dụng

+ N. trồng T. sản: 96m²;

Thời hạn sử dụng: Lâu dài.

- UBND xã Hợp Tiến, thành phố Hải Phòng niêm yết thông báo về việc công khai các hàng thừa kế và di sản thừa kế do ông Lê Văn Sáng và bà Nguyễn Thị Bé để lại, tại trụ sở UBND xã Hợp Tiến, thành phố Hải Phòng địa chỉ thôn Đầu Bền, xã Hợp Tiến, thành phố Hải Phòng và trên Cổng thông tin điện tử của xã trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày ra thông báo này. Nếu các cá nhân, tổ chức nào có khiếu nại, tố cáo về việc bỏ sót, giấu giếm người được hưởng di sản thừa kế, bỏ sót di sản thừa kế, di sản thừa kế không thuộc quyền sở hữu, quyền sử dụng của người để lại thì khiếu nại và tố cáo được gửi đến UBND xã Hợp Tiến, thành phố Hải Phòng.

- Hết thời hạn niêm yết nếu không nhận được đơn khiếu nại, tố cáo về các vấn đề trên thì UBND xã Hợp Tiến, thành phố Hải Phòng sẽ tiến hành chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế của ông Lê Văn Sáng và bà Nguyễn Thị Bé để lại theo quy định của Pháp luật./.

Nơi nhận:

- Cổng thông tin điện tử xã;

- Lưu VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Thị Lan Phương

